

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH**

**Thẩm phán:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với việc dân sự thụ lý số: 39/2021/TL-VDS, ngày 18 tháng 11 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

*Người yêu cầu:*

1. **Bà Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1967.

Địa chỉ thường trú: số nhà 481/67 ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. **Ông Nguyễn Văn M**, sinh năm: 1969.

Địa chỉ thường trú: số nhà 481/67 ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

**NỘI DUNG HÒA GIẢI THÀNH:**

[1] Về hôn nhân: Sau khi hòa giải đoàn tụ không thành, bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn M đều thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn M có 03 người con chung là Nguyễn Văn P, sinh ngày: 10/8/1987, Nguyễn Thị H, sinh ngày: 27/01/1989 và Nguyễn Thị P, sinh ngày 18/8/1990, cả ba người con đã trưởng thành, đủ điều kiện nuôi sống bản thân, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về chia tài sản khi ly hôn: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn M thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thỏa thuận, thống nhất của các bên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội hoặc trốn tránh nghĩa vụ đối với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác; đồng thời các bên có yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành.

Đã hết thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo nhưng không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Căn cứ vào các Điều 33, 34, 35, 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án đối với việc dân sự thụ lý số: 39/2021/TL-VDS, ngày 18 tháng 11 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn M đều thuận tình ly hôn.

- *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn:* Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn M không yêu cầu giải quyết về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- *Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:* Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn M có 03 người con chung là Nguyễn Văn P, sinh ngày: 10/8/1987, Nguyễn Thị H, sinh ngày: 27/01/1989 và Nguyễn Thị P, sinh ngày 18/8/1990, cả ba người con đã trưởng thành, đủ điều kiện nuôi sống bản thân, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn M thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn M xác định không có nợ chung nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**3.** Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre  
(Phòng KTNV và THA) (1b);
- VKSND huyện C (2b);
- Chi cục THADS huyện C (1b);
- UBND xã;
- Các bên;
- Lưu hồ sơ, VT (3b).

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Tuyết Nga**